

Số: 3237/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Mầm non,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao cho Vụ Giáo dục mầm non là đơn vị đầu mối, thường trực giúp Bộ trưởng đôn đốc, hướng dẫn, theo dõi việc triển khai kế hoạch thực hiện của các địa phương.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Mầm non, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Vụ Khoa Giáo-Văn xã, VPCP (để b/c);
- Các bộ: Công An, Quốc phòng, Tài chính, Nội vụ, Dân tộc và Tôn giáo (để p/h);
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h);
- UBND, Sở GDĐT các tỉnh/TP (để p/h);
- Văn phòng, Vụ KHTC, Vụ GDDH, Cục NG&CBQLGD, Cục KHCN&TT, Cổng thông tin điện tử Bộ GD&ĐT (để t/h);
- Lưu: VT, GDMN (05b).

**KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**  
**Phạm Ngọc Thương**

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**KẾ HOẠCH****Triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3237/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Kế hoạch là căn cứ tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc triển khai Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (sau đây gọi tắt là Nghị định).

2. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ về thời gian và theo quy định của pháp luật, huy động các đơn vị cùng tham gia.

**II. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN: Theo Phụ lục đính kèm.****III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN****1. Bộ Giáo dục và Đào tạo**

Rà soát, xây dựng và ban hành các văn bản, tài liệu nghiệp vụ theo thẩm quyền của Bộ; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ cốt cán các địa phương về nghiệp vụ thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương xây dựng quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường lớp mầm non, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; thực hiện các chính sách đối với trẻ em, đội ngũ đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Chỉ đạo, đôn đốc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đào tạo, tuyển dụng đủ số lượng giáo viên mầm non thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Hàng năm, phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng và tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí ngân sách thực hiện các chính sách của Nghị định.

Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn hỗ trợ, tập huấn, bồi dưỡng việc thực hiện phổ cập giáo dục từ 3 đến 5 tuổi và kiểm tra, công nhận tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Phối hợp với Bộ Công an, xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác điều tra, kiểm tra, đánh giá công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi gắn kết với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Phối hợp với các bộ, ngành, các tổ chức trong và ngoài nước có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố triển khai Nghị định theo Kế hoạch; thực hiện xã hội hóa, huy động các nguồn lực thực hiện các mục tiêu của Nghị định.

Hàng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá, kiểm tra kết quả thực hiện kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; chịu trách nhiệm trước Chính phủ về công tác triển khai thực hiện Nghị định; tham mưu Chính phủ Báo cáo sơ kết, tổng kết định kỳ và theo giai đoạn việc thực hiện Nghị định.

## **2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, tổ chức liên quan**

Đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tham mưu Chính phủ các giải pháp thực hiện phổ cập; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra giám sát các địa phương thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

## **3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố**

Đề nghị ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch, chỉ đạo các địa phương, các cơ sở giáo dục mầm non, các tổ chức cá nhân triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (*gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo chậm nhất ngày 15/01/2026*).

Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định theo quy định, báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo (trước ngày 01/12) để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các địa phương báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Giáo dục Mầm non) để phối hợp, giải quyết./.



## BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

### PHỤ LỤC

Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3237/QĐ-GDDT ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến
1	Xây dựng kế hoạch tổ chức, triển khai, thực hiện	Bộ GDĐT (Vụ GDMN)	- UBND, Sở GDĐT các tỉnh, thành phố; - Vụ KHTC, Cục NG&CBQLGD, Cục KHCN&TT; - Các tổ chức, cá nhân liên quan.	2025-2030	Kế hoạch được ban hành.
2	Rà soát, đánh giá, triển khai hướng dẫn, tập huấn công tác phổ cập giáo dục	Bộ GDĐT (Vụ GDMN)	- Văn phòng Chính phủ; - Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Tư Pháp, Dân tộc và Tôn giáo; - UBND, Sở GDĐT các tỉnh, thành phố; - Vụ KHTC, Cục NG&CBQL, Cục KHCN&TT; - Các đơn vị có liên quan.	2025 - 2030	- Báo cáo rà soát, đánh giá; - Các lớp tập huấn, bồi dưỡng, hội thảo triển khai.
3	Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương xây dựng quy hoạch mạng lưới trường lớp mầm non, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; thực hiện các chính sách đối với trẻ em, đội ngũ đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi	Bộ GDĐT (Vụ KHTC)	- UBND, Sở GDĐT các tỉnh, thành phố; - Vụ: GDMN, GDPT, Cục KHCN&TT; - Các đơn vị có liên quan.	2026-2030	- Báo cáo rà soát, đánh giá; - Đề xuất xây dựng chính sách, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến
4	Rà soát, đánh giá thực trạng phát triển đội ngũ cấp học mầm non	Bộ GDĐT (Cục NG&CBQLGD)	- UBND, Sở GDĐT các tỉnh, thành phố; - Vụ GDMN, Vụ KHTC, Cục KHCN&TT; - Các đơn vị có liên quan.	2026	- Báo cáo rà soát, đánh giá; - Đề xuất xây dựng chính sách, văn bản chỉ đạo.
5	Tổ chức làm việc với một số trường sư phạm; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng, số lượng đội ngũ giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non và thực hiện phổ cập	Bộ GDĐT (Cục NG&CBQLGD)	- Vụ GDMN, Vụ GDDH; - Một số trường sư phạm; - UBND, Sở GDĐT các tỉnh, thành phố; - Các đơn vị có liên quan.	2026-2030	- Hội thảo; - Báo cáo đánh giá; - Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.
6	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ phổ cập cho thành viên Ban chỉ đạo PCGD, XMC các địa phương.	Bộ GDĐT (Vụ GDMN)	- Vụ KHTC, Cục KHCN&TT, Cục NG&CBQL; - UBND, Sở GDĐT các tỉnh, thành phố; - Các đơn vị, cá nhân có liên quan.	2026-2030	- Kế hoạch bồi dưỡng; - Tài liệu bồi dưỡng; - Các lớp bồi dưỡng, tập huấn.
7	Tổ chức truyền thông về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.	Bộ GDĐT (Văn phòng)	- Vụ KHTC, Vụ GDMN, Cục NG&CBQL, Cục KHCN&TT; - UBND, Sở GDĐT các tỉnh, thành phố; - Các đơn vị có liên quan.	2026-2030	Các sản phẩm truyền thông

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến
8	Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi	Bộ GDĐT (Vụ GDMN)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vụ KHTC, Vụ GDMN, Cục NG&amp;CBQL, Cục KHCN&amp;TT;</li> <li>- UBND, Sở GDĐT các tỉnh, thành phố;</li> <li>- Các đơn vị, cá nhân có liên quan.</li> </ul>	Hàng năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, đánh giá, quyết định công nhận đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi cho các tỉnh, thành phố;</li> <li>- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ.</li> </ul>
9	Sơ kết, Tổng kết	Bộ GDĐT (Vụ GDMN)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng Chính phủ;</li> <li>- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Tư Pháp; Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Dân tộc và Tôn Giáo;</li> <li>- UBND, Sở GDĐT các tỉnh, thành phố;</li> <li>- Vụ KHTC, Vụ GDMN, Vụ GDDH, Cục NG&amp;CBQL, Cục KHCN&amp;TT;</li> <li>- Các đơn vị có liên quan.</li> </ul>	GD1: 2028; GD2: 2030	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội nghị sơ kết, tổng kết;</li> <li>- Báo cáo đánh giá, đề xuất kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo;</li> <li>- Quyết định Khen thưởng;</li> <li>- Sản phẩm truyền thông.</li> </ul>

*d*